

VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM  
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL CENTER FOR FOOD ANALYSIS AND ASSESSMENT (NACEFA)  
ISO/IEC 17025 – VILAS 259



Địa chỉ (Add): 301 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội  
Điện thoại (Tel): (84) 24 38582752 Fax: (84) 24 38587962  
Email: [nacefa@firi.vn](mailto:nacefa@firi.vn) Website: <http://www.firi.vn>



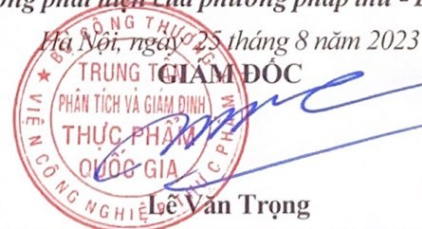
Số: 0723022/PKQ

**PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Tên mẫu: **Thạch An Thực dưỡng**  
Mô tả mẫu: **Mẫu đóng hộp kín 230g/hộp, tem mác, 04 hộp/ mẫu, điều kiện bảo quản nhiệt độ mát**  
Số lượng mẫu: **01**  
Khách hàng: **Công ty Cổ phần chế biến Thực phẩm Cao Bằng**  
Địa chỉ: **Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh**  
Ngày nhận mẫu: **16/8/2023**  
Thời gian thử nghiệm: **16/8/2023-25/8/2023**  
Kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phương pháp thử
01*	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	KPH ( LOD = 0,3 µg/kg)	FIRI.M.130 (LC-MS/MS)
02*	Hàm lượng Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	KPH ( LOD = 0,3 µg/kg)	FIRI.M.130 (LC-MS/MS)
03*	Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	KPH ( LOD = 0,015 mg/kg)	AOAC 986.15
04*	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	KPH ( LOD = 0,005 mg/kg)	AOAC 999.11
05*	Hàm lượng Protein (Nx5,7)	g/100g	0,25	TCVN 8125:2015
06*	Hàm lượng Lipid	g/100g	0,06	FIRI.M.115
07	Hàm lượng Carbohydrate	g/100g	2,15	Ref: AOAC 986.25
08*	Hàm lượng Đường toàn phần	g/100g	0,13	FIRI.M.020 (HPLC)
09**	Hàm lượng Xơ thô	g/100g	0,39	NIFC.02.M.09
10	Năng lượng	Kcal/100g	2,06	Hệ số quy đổi FAO (Food and Nutrition paper 77), 2003
11	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	KPH (LOD=1CFU/g)	TCVN 4884-1:2015
12	Coliforms	CFU/g	KPH (LOD=1CFU/g)	TCVN 6848:2007
13	<i>E.coli</i>	CFU/g	KPH (LOD=1CFU/g)	TCVN 7924-2:2008
14	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	KPH (LOD=1CFU/g)	TCVN 4991:2005
15	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	KPH (LOD=10CFU/g)	TCVN 4992:2005
16	<i>Coagulase positive staphylococci (S. aureus)</i>	CFU/g	KPH (LOD=10CFU/g)	ISO 6888-1:2021
17	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	KPH (LOD=1CFU/g)	TCVN 8275-1:2010

**Ghi chú:** KPH= Không phát hiện: Nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử - LOD



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng cung cấp
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
- Không được sao chép một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Phân tích và giám định thực phẩm Quốc gia
- Chỉ tiêu (\*): là chỉ tiêu được công nhận VILAS; chỉ tiêu (\*\*): được thực hiện bởi nhà thầu phụ
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.

FIRLLP.11.F.01